

## BÁO CÁO

### Tình hình giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 03 và quý I năm 2022

Thực hiện Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ báo cáo giá thị trường. Sở Tài chính tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình giá thị trường tháng 03 và quý I năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

#### I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

##### 1. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Theo số liệu của Cục thống kê tỉnh Lai Châu, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 03 năm 2022 trên địa bàn tỉnh đạt 100,77% tăng 0,77% so với tháng trước, tăng 1,84% so với cùng tháng năm trước và tăng 5,20% so với kỳ gốc 2019. Chỉ số giá CPI bình quân quý I năm 2022 tăng 1,17% so với bình quân cùng kỳ năm 2021.

Nhóm hàng	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:				Bình quân quý I so với cùng kỳ năm trước
	Kỳ gốc 2019	Tháng 03/2021	Tháng 12/2021	Tháng 02/2022	
<b>CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG</b>	<b>105,20</b>	<b>101,84</b>	<b>101,74</b>	<b>100,77</b>	<b>101,17</b>
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	103,31	96,42	100,07	98,55	96,38
Trong đó: 1- Lương thực	110,01	105,02	102,79	101,72	104,15
2- Thực phẩm	100,35	94,26	99,56	97,70	94,29
3- Ăn uống ngoài gia đình	114,61	101,18	100,53	100,53	101,44
II. Đồ uống và thuốc lá	104,55	100,79	100,20	100,16	100,77
III. May mặc, mũ nón và giày dép	107,33	103,57	103,52	103,44	101,03
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	106,48	103,05	101,95	101,21	102,85
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	105,97	105,96	103,93	103,64	103,31
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	101,78	99,78	100,09	100,05	99,74
Trong đó: Dịch vụ y tế	102,61	100,00	100,00	100,00	100,00
VII. Giao thông	115,55	118,30	107,76	104,55	116,14
VIII. Bưu chính viễn thông	100,03	100,39	100,00	100,00	100,38
IX. Giáo dục	102,87	100,73	100,56	100,28	100,47
Trong đó: Dịch vụ giáo dục	102,84	100,00	100,44	100,21	99,78
X. Văn hóa, giải trí và du lịch	97,63	100,27	100,04	100,07	99,82
XI. Đồ dùng và dịch vụ khác	104,48	100,35	99,93	99,77	100,70
<b>Chỉ số giá vàng</b>	<b>174,78</b>	<b>122,39</b>	<b>111,82</b>	<b>109,08</b>	<b>113,92</b>
<b>Chỉ số giá đô la Mỹ</b>	<b>98,99</b>	<b>99,33</b>	<b>99,99</b>	<b>100,60</b>	<b>98,98</b>

Diễn biến chỉ số giá một một nhóm ngành tháng 3 năm 2022 so với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 10 nhóm hàng biến động với mức tăng, giảm cụ thể như sau: Nhóm Giao thông tăng mạnh nhất 4,55% do ảnh hưởng bởi giá xăng tăng tiếp tục tăng. Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 3,64%; May mặc, mũ nón dày dép tăng 3,44%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 1,21%; Giáo dục tăng 0,28%; Văn hoá giải trí và du lịch tăng 0,07%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,05%; Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,45%; Hàng hoá và dịch vụ khác giảm 0,23%... Bru chính viễn thông không biến động. Chỉ số giá vàng bình quân tháng 3 tăng 9,08% so với tháng trước. Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân tháng 3 tăng 0,6% so với tháng trước.

Diễn biến chỉ số giá một một nhóm ngành quý I năm 2022 so với bình quân cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có mức biến động tăng, giảm như sau: Nhóm Giao thông tăng mạnh nhất 16,14% do ảnh hưởng bởi giá xăng tiếp tục tăng cao; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 3,31%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 2,85%; May mặc, mũ nón giày, dép tăng 1,03%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,77%; Giáo dục tăng 0,47%; Bru chính viễn thông tăng 0,38%; Hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,7%; Văn hoá giải trí và du lịch giảm 0,18%; Thuốc và dịch vụ y tế giảm 0,26%; Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 3,62%. Chỉ số giá vàng bình quân quý I tăng 13,92% so với cùng kỳ năm trước là do giá vàng trên địa bàn tỉnh chịu sự ảnh hưởng của giá vàng trong nước và giá vàng thế giới tăng. Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân quý I giảm 1,02% so với cùng kỳ năm trước.

## **2. Một số yếu tố tác động đến mặt bằng giá trị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

- Từ đầu năm đến nay tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh Lai Châu ảnh hưởng đến một số dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí giảm; nhu cầu sử dụng thuốc và vật tư y tế tăng.

- Ngày 23 tháng Chạp và Tết Nguyên Đán vào tháng 1 và tháng 2 nên nhu cầu người dân sử dụng lương thực, thực phẩm, các hàng hóa sản xuất công nghiệp nhiều, nhu cầu đi lại nhiều.

- Giá nguyên liệu đầu vào tăng, nguồn cung một số mặt hàng lương thực, thực phẩm từ các tỉnh dưới xuôi giảm, giá cước vận chuyển tăng nên tác động đến giá một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tăng.

- Giá vàng, giá đôla Mỹ trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của giá vàng, giá đôla thế giới và giá trong nước.

- Tổng Công ty xăng dầu điều chỉnh tăng giá bán lẻ xăng dầu 07 lần vào các ngày 01, 11, 21 hàng tháng do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng, trong quý.

## II. DIỄN BIẾN GIÁ CẢ CÁC NHÓM HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

Theo điều tra khảo sát giá thị trường tại địa bàn thành phố Lai Châu và báo cáo giá thị trường của Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện thành phố.

### 1. Lương thực, thực phẩm

*\* Tháng 3/2022*

- So với tháng 02/2022 giá thóc, gạo tẻ thường, gạo tẻ ngon tại các huyện, thành phố tương đối ổn định. Riêng thành phố Lai Châu và huyện Sìn Hồ giá thóc tẻ thường tăng 1.000đ/kg; huyện Tam Đường giá gạo tẻ thường và gạo tẻ ngon tăng 1.000đ/kg; huyện Mường Tè giá thóc tẻ thường và gạo tẻ thường giảm 1.000đ/kg; huyện Tân Uyên giá gạo tẻ thường và gạo tẻ ngon giảm 1.000đ/kg so với tháng trước.

- Giá thịt gia súc, gia cầm giảm: Giá lợn hơi trong tháng tại các huyện, thành phố giao động từ 58.000 - 75.000đ/kg. Tại chợ trung tâm thành phố: thịt lợn thăn 130.000 đ/kg; giò lụa 140.000 đ/kg, thịt mông sấn: 120.000-130.000 đ/kg, thịt ba chỉ 120.000đ/kg; thịt nạc vai 120.000 đ/kg; Thịt bò thăn, thịt bò bắp 285.000 đ/kg; gà ta sống: 140.000-150.000 đồng/kg.

- Giá một số mặt hàng thủy sản tươi sống tăng so với tháng trước: tôm sông Đà nhỏ 180.000-200.000đ/kg; tôm loại to (20-25 con/kg) 240.000 đ/kg tăng 10.000đ/kg; mực tươi 270.000 đ/kg tăng 10.000đ/kg;

- Giá dầu thực vật Neptune 60.000đ/l (tăng 5.000đ/lít); nước mắm chinsu chai thủy tinh 500ml: 42.000đ/chai; nước mắm Nam ngư chai nhựa 500ml: 34.000đ/chai; sữa tươi Kun 110ml, vinamil 100ml: 220.000đ/thùng 48 hộp; sữa TH True milk 110ml, vinamil 100ml: 250.000đ/thùng 48 hộp;

- Giá một số loại rau, củ, quả giảm so với tháng trước: Cà chua 15.000 đ/kg, bắp cải 7.000 đ/kg (giảm 1.000 đ/kg), chanh tươi: 30.000đ/kg, su hào 9.000 đ/kg (giảm 1.000 đ/kg), bí xanh 15.000 đ/kg, quả bầu: 12.000 đ/kg (giảm 3.000đ/kg), súp lơ 10.000 đ/cây, cải ngồng 5.000đ/bó, cải thảo 8.000đ/kg, cải ngọt 9.000 đ/kg, cải sapa 10.000 đ/kg,...

- Giá một số loại mặt hàng khác do phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố báo cáo, cụ thể như sau: Tại thành phố Lai Châu: chè búp tươi (1tôm 2 lá tỷ lệ 80% thu mua trực tiếp tại đồi): 6.000 đ/kg; Tại huyện Tân Uyên: chè búp tươi (1tôm 2 lá): 6.000 đ/kg; tại Huyện Mường Tè: Ngô hạt 9.000đ/kg; Sắn tươi: 4.000đ/kg; Sắn lát khô: 7.000đ/kg.

*\* Quý I năm 2022*

- Giá thóc, gạo tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh trong quý I/2022 có sự biến động tăng, giảm cụ thể như sau:

+ Giá tháng 1 giá so với tháng 12/2021: huyện Tân Uyên giá thóc tẻ thường tăng 500đ/kg, Huyện Nậm Nhùn: gạo tẻ thường tăng 1.000đ/kg; Huyện Tam Đường: thóc tẻ thường tăng 500đ/kg, gạo tẻ thường tăng 1.000đ/kg; gạo tẻ ngon tăng 1.000đ/kg;

+ Giá tháng 2 so với tháng 1: Huyện Nậm Nhùn giá gạo tẻ thường tăng 1.000đ/kg;

+ Giá tháng 3 so với tháng 2: thành phố Lai Châu và huyện Sìn Hồ giá thóc tẻ thường tăng 1.000đ/kg; huyện Tam Đường giá gạo tẻ thường và gạo tẻ ngon tăng 1.000đ/kg; huyện Mường Tè giá thóc tẻ thường và gạo tẻ thường giảm 1.000đ/kg; huyện Tân Uyên giá gạo tẻ thường và gạo tẻ ngon giảm 1.000đ/kg.

- Giá gia súc, gia cầm trong 2 tháng đầu năm tăng do nhu cầu của người dân tăng trong dịp Tết Nguyên Đán Nhâm Dần : Giá lợn hơi trong tháng tại các huyện, thành phố giao động từ 58.000 - 80.000đ/kg; giá thịt bò bắp, thịt bò thăn từ 290.000-350.000 đ/kg; gà trống thả hương từ 160.000-200.000đ/kg; Giá gia súc, gia cầm trong tháng 3 giảm do nhu cầu tiêu dùng ít hơn dịp đầu năm và lượng chăn nuôi gia cầm đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng nên giá bán giảm.

- Giá một số mặt hàng thủy sản tươi sống trong quý tăng, cụ thể như: tôm loại to (20-25 con/kg) tháng 1: 200.000 đ/kg, tháng 2: 220.000đ/kg; tháng 3: 240.000đ/kg; mực tươi giá tháng 2: 260.000 đ/kg, tháng 3: 270.000 đ/kg.

- Giá rau củ, quả tươi trong quý giảm do người dân vào vụ thu hoạch chính vụ, không phải nhập và vận chuyển từ các tỉnh khác nên giá thành giảm.

## **2. Vật tư nông nghiệp**

*\* Tháng 3/2022*

Giá vật tư nông nghiệp; giá giống cây trồng nông nghiệp trên địa bàn thành phố trong tháng ổn định.

*\* Quý I năm 2022*

- Giá vật tư nông nghiệp trên địa bàn thành phố ổn định; riêng giống lúa Sóng Cù tháng 2 giảm 2.000đ/kg so với tháng 01 năm 2022.

- Giá giống cây trồng nông nghiệp ổn định.

## **3. Đồ uống, bánh kẹo, thuốc lá**

*\* Tháng 3/2022*

Nhóm một số mặt hàng đồ uống ổn định so với tháng trước: Bia Hà nội (thùng 24 lon 330ml loại phổ biến) 250.000đ/thùng; Bia 333: 260.000đ/thùng Nước Cocacola, pepsi, nước cam 185.000đ/thùng, bò húc Thái nước đóng chai Lavie, aquafina 500ml: 5.000đ/chai, rượu vang Đà Lạt 750ml: 80.000đ/chai, rượu lọc sản xuất tại địa phương (Cổng Vua, Hoàng Thanh, 25°) từ 350.000-400.000/kiện 24 chai, thuốc lá vina: 20.000đ/bao, thuốc ngựa: 25.000đ/bao.

*\* Quý I năm 2022*

Nhóm một số mặt hàng đồ uống trong quý tương đối ổn định. Riêng tháng 1 là tháng giáp Tết Nguyên Đán Nhâm Dần, nhu cầu tiêu dùng nhiều hơn so với các tháng nên một số mặt hàng tháng 1 cao hơn so với tháng 2 và tháng 3 cụ thể

như: Bia Hà nội (thùng 24 lon 330ml loại phổ biến) 260.000đ/thùng; Nước Cocacola, pepsi, nước cam 190.000-195.000đ/thùng, rượu vang Đà Lạt 750ml: 80.000-82.000đ/chai...

#### **4. Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt**

*\* Tháng 3/2022*

- So với tháng trước giá thép xây dựng Hòa Phát (D6-D8) trên địa bàn huyện Tam Đường tăng 24đ/kg; thép Việt Úc giá ổn định; giá cát vàng tăng 909 đ/kg;

- Giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các huyện, thành phố từ 510.000-540.000 đ/bình/12kg tăng 35.000-42.000 đ/bình/12kg, Giá nước sạch sinh hoạt trong ổn định.

*\* Quý I năm 2022*

- Thép xây dựng Hòa Phát (D6-D8) trên địa bàn huyện Tam Đường liên tiếp tăng trong tháng 2, tháng 3; thép Việt Úc giá ổn định; giá cát vàng tháng 2 giảm 10.000 đ/kg so với tháng 1, tháng 3 tăng 909 đ/kg so với tháng 2.

- Giá gas Petrolimex trong quý I/2022 có 2 lần tăng giá, tháng 2 tăng 8.000-10.000 đ/bình/12kg, tháng 3 tăng 35.000-42.000 đ/bình/12kg,

- Giá nước sinh hoạt tháng 1 tăng 100đ/m<sup>3</sup> so với năm trước, trong tháng 2, tháng 3 ổn định.

#### **5. Thuốc chữa bệnh cho người:**

*\* Tháng 3/2022*

Chỉ số giá nhóm này tăng nhẹ so với tháng trước, mức tăng chủ yếu do nhóm mặt hàng thuốc đường tiêu hóa tăng 0,44%, các mặt hàng dụng cụ y tế (kẹp nhiệt độ, khử khuẩn, que test covid-19...) tăng 0,22%.

*\* Quý I năm 2022*

Chỉ số giá nhóm trong quý I tăng nhẹ do tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra phức tạp tại tỉnh nên nhu cầu sử dụng của người dân tăng, một số mặt hàng thuốc chống dị ứng, thuốc vitamin, thuốc tăng sức đề kháng, thuốc bổ, thuốc đường tiêu hóa tăng và vật tư y tế tăng.

**6. Dịch vụ y tế:** Giá dịch vụ y tế ổn định.

**7. Giao thông:** Chỉ số nhóm này tăng mạnh nhất chủ yếu là do mặt hàng nhiên liệu tăng.

*\* Tháng 3/2022*

- Giá cước vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh các tuyến nội tỉnh, liên tỉnh ổn định; Giá cước taxi trên địa bàn tỉnh Lai Châu ổn định, riêng hãng taxi Mailinh và hãng taxi của Chi nhánh HTX Hòa Bình Xanh giá cước taxităng (kê khai giá ngày 23/3/2022),

- Giá trông giữ ô tô, xe máy ổn định;

- Giá xăng dầu tăng từ 520-2.970 đ/lít so với tháng 02/2022. Vào 03 lần điều chỉnh giá bán lẻ xăng, dầu cụ thể như sau:

+ Ngày 01/3/2022: Xăng E5 RON 92-II: 26.590 đ/lít, Xăng Ron 95-III: 27.360 đ/lít, Dầu diesel 0.05S-II: 21.730 đ/lít, Dầu diesel 0.001S-V: 22.090 đ/lít;

+ Ngày 11/03/2022: Xăng E5 RON 92-II: 29.550 đ/lít, Xăng Ron 95-III: 30.410 đ/lít; Dầu diesel 0.05S-II: 25.760 đ/lít; Dầu diesel 0.001S-V: 26.120 đ/lít;

+ Ngày 21/3/2022: Xăng E5 RON 92-II: 28.890 đ/lít, Xăng Ron 95-III: 29.770 đ/lít; Dầu diesel 0.05S-II: 24.100 đ/lít; Dầu diesel 0.001S-V: 24.450 đ/lít.

*\* Quý I năm 2022*

- Giá cước vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh các tuyến nội tỉnh, liên tỉnh ổn định; Giá cước taxi trên địa bàn tỉnh giá ổn định, riêng hãng taxi Mailinh và hãng taxi của Chi nhánh HTX Hòa Bình Xanh giá cước taxi tăng trong tháng 3.

- Giá trông giữ ô tô, xe máy ổn định;

- Giá xăng dầu qua 07 lần điều chỉnh từ tháng 1 năm 2022 đến tháng 3 năm 2022 tăng từ 5.280 - 7.170 đồng/lít.

## **8. Dịch vụ Giáo dục**

*\* Tháng 3/2022*

- Chỉ số nhóm này tăng 0,28% do giá mặt hàng sản phẩm từ giấy tăng 1,25%, đồ dùng học tập và văn phòng phẩm tăng 1,72%, học phí nhà trẻ tư thục tăng 2,74% so với tháng trước.

- Giá dịch vụ giáo dục tại trường mầm non công lập, trường trung học cơ sở công lập, trung học phổ thông công lập, đào tạo nghề công lập ổn định.

*\* Quý I năm 2022*

- Trong quý giá một số mặt hàng sản phẩm từ giấy, đồ dùng học tập và văn phòng phẩm do chi phí vận chuyển tăng; học phí nhà trẻ tư thục tăng.

- Giá dịch vụ giáo dục tại trường mầm non công lập, trường trung học cơ sở công lập, trung học phổ thông công lập, đào tạo nghề công lập ổn định.

## **9. Giải trí và du lịch:**

*\* Tháng 3/2022*

Chỉ số nhóm này tăng 0,07% so với tháng trước do giá mặt hàng hoa và cây cảnh tăng, giá nhập xe đạp 3 bánh trẻ em từ Trung Quốc tăng. Các mặt hàng khác (du lịch, phòng nghỉ...) ổn định, giá phòng nghỉ tại khách sạn Tây Bắc, Kiều Trinh giá từ 200.000-250.000đ/phòng; khách sạn Hồng Nhung giá từ 200.000-300.000đ/phòng; Khách sạn Bình Long, Hoàng Gia giá từ 250.000-300.000đ/phòng; Khách sạn Mường Thanh (3 sao hoặc tương đương) giá từ 840.000-1.200.000đ/phòng....

*\* Quý I năm 2022*

- Trong tháng 1 do các cơ sở áp dụng chương trình ưu đãi cuối năm nên một số mặt hàng thiết bị văn hóa giảm, Hoa, cây cảnh, vật cảnh tăng nhẹ.

- Tháng 2 giá mặt hàng thiết bị văn hóa tăng do nhu cầu tăng, thiết bị dụng cụ thể thao giảm.

- Các mặt hàng khác (du lịch, phòng nghỉ...) trong quý ổn định.

## **10. Vàng và Đô la Mỹ**

*\* Tháng 3/2022*

- Giá vàng bán ra bình quân thị trường tự do trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong tháng: nhẫn vàng 99,99% (vàng 1 chỉ, 2 chỉ nhẫn trơn) ở mức 5.470.000 đ/chỉ, tăng 2,24%; Giá vàng SJC (11, 10L) ở mức 6.840.000 đ/chỉ, tăng 9,08% so với giá bình quân bán ra bình quân tháng trước.

- Giá đô la Mỹ bán ra bình quân trong tháng là: 1USD=22.979 VNĐ (đối với tờ 100USD), tăng 0,6% so với tháng trước.

*\* Quý I năm 2022*

- Do ảnh hưởng chung của giá vàng thế giới và giá trong nước, giá vàng bán ra bình quân thị trường tự do trên địa bàn tỉnh Lai Châu cụ thể như sau: giá nhẫn vàng 99,99% (vàng 1 chỉ, 2 chỉ nhẫn trơn) tháng 1: 5.200.000 đ/chỉ, tháng 2: 5.350.000 đ/chỉ, tháng 3: 5.470.000 đ/chỉ; Giá vàng SJC (11, 10L) bán ra bình quân thị trường tự do trên địa bàn tỉnh Lai Châu tháng 1: 6.165.000 đ/chỉ, tháng 2: 6.270.000 đ/chỉ, tháng 3: 6.840.000 đ/chỉ;

- Giá đô la Mỹ bán ra bình quân trong tháng 1: 1USD=22.909 VNĐ, tháng 2: 1USD=22.841 VNĐ, tháng 3: 1USD=22.979 VNĐ (đối với tờ 100USD).

*(Biểu chi tiết giá hàng hóa, dịch vụ tháng 3 kèm theo)*

## **III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁ QUÝ I NĂM 2022**

- Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo tình hình giá cả thị trường trong quý đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 quy định mức hỗ trợ mất thu nhập tạm thời đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh khi Nhà nước thu hồi đất thuộc Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc, do ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Chính phủ Úc tài trợ (tuyến nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai).

- Tham mưu báo cáo UBND tỉnh ban hành các Công văn: số 4314/UBND-KTN ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý điều hành và bình ổn giá, chống buôn lậu thương mại và hàng giả trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 687/UBND-KTN ngày 09/3/2022 về tăng cường hoạt động thẩm định giá của nhà nước; số

843/UBND-KTN ngày 22/3/2022 về tăng cường công tác quản lý và điều hành giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu 10 tháng còn lại năm 2022. Sở ban hành Công văn số 125/STC-TTr về việc thực hiện báo cáo tình hình trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022.

- Trong quý I, Sở Tài chính đã tiếp nhận 3 lượt kê khai giá (giá ga, giá nước sinh hoạt), phối hợp tiếp nhận 04 lượt văn bản kê khai giá cước vận tải và tiếp nhận 05 thông báo giá của các đơn vị kinh doanh giá gas, xi măng...

- Tham gia Hội đồng tiêu hủy vật chứng tài sản của Cục thi hành án dân sự 03 vụ; Tiêu hủy tang vật vi phạm hành chính Chi cục Kiểm lâm 01 vụ; Xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm 06 vụ;

- Thông báo số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp của 04 đơn vị: Công ty TNHH Bình Minh; Công ty cổ phần thủy điện Nậm Bùm 1A; Công ty cổ phần thủy điện Tân Uyên và Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh với số tiền: 1.663.146.800 đồng.

- Tham gia ý kiến về giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiêu chí về vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và phí tham gia đấu giá đối với 7 mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Tham gia lớp tập huấn sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá do Bộ Tài chính tổ chức;

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁ QUÝ II**

##### **1. Dự báo giá cả thị trường quý II năm 2022**

- Nhóm hàng lương thực, thực phẩm như: thóc, gạo tẻ thường, gạo tẻ ngon, gạo nếp, giá thịt gia súc, gia cầm các mặt hàng thực phẩm tươi sống, rau củ, quả ổn định; giá mặt hàng hải sản tươi sống tăng do nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng.

- Nhóm đồ uống, nhóm vật tư nông nghiệp ổn định

- Giá dịch vụ du lịch có xu hướng tăng do thời điểm hè, nhu cầu người dân đi du lịch tăng.

- Nhóm vật liệu xây dựng, nước sinh hoạt, thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế, giao thông, dịch vụ y tế, giáo dục: tăng nhẹ.

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas, giá Đô la Mỹ biến động theo giá trong nước và thế giới.

##### **2. Nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2022**

Thực hiện chế độ báo cáo giá thị trường theo quy định;

Thẩm định giá hàng hóa dịch vụ theo đề nghị của các cơ quan đơn vị;

Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xác định khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất cho 18 thửa đất ở đô thị trên địa bàn thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè.



Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Lai Châu thay thế Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh.

Tham mưu thành lập tổ công tác xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu trình UBND tỉnh ban hành.

Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác.

Trên đây là báo cáo giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 3 và quý I năm 2022, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá - Bộ Tài chính theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Cục QLG - BTC (bc);
- UBND tỉnh (bc);
- Giám đốc sở (bc);
- Ban chỉ đạo 389;
- TT tin học & công báo tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT Sở (đ/c Trung);
- Phòng: TC-KH các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, GCS&TCĐN.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quý Dương**